

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH PHÚ THỌ

Bản án số: 01/2023/DS – ST

Ngày 15 tháng 02 năm 2023

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Mai;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Đức Nghị và ông Nguyễn Tuấn Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tân Khải Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2022/TLST- DS ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXX-ST ngày 29/12/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2023/QĐST-DS ngày 11/01/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C;

Địa chỉ: Số 169 L, phường H, quận H, Thành Phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th – Chức vụ: Tổng Giám Đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tăng Tiến S – Chức vụ: Giám đốc Phòng Giao dịch Ngân hàng C huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Việt T – Chức vụ: Phó Giám đốc phòng Giao dịch Ngân hàng C huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(có mặt)

- Bị đơn: Ông Hà Khắc Ph, sinh năm 1965 (có mặt);

Địa chỉ: Khu B, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/11/2022, những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa Người đại diện theo ủy quyền cho Nguyên đơn, Người đại diện theo ủy quyền lại cho Nguyên đơn trình bày:

Ngày 04/5/2018, Phòng giao dịch Ngân hàng C huyện T, tỉnh Phú Thọ (sau đây viết tắt là Ngân hàng) đã ký hợp đồng tín dụng số 180807.HĐTD cho ông Hà Khắc Ph vay số tiền 100.000.000 đồng; mục đích vay: để chi trả các khoản chi phí đi làm việc ở nước ngoài của người lao động theo hợp đồng số 119/HĐLĐ/-VILUT ngày 24/4/2018; lãi suất: 6,6%/1 năm tại thời điểm ký hợp đồng; lãi suất quá hạn: 8,58%/năm; thời hạn vay: 36 tháng (ngày đến hạn là 04/5/2021).

Thực hiện hợp đồng, ông Ph đã nhận số tiền 100.000.000 đồng tại Ngân hàng. Ông Ph đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, đến thời hạn trả nợ nhưng không trả đủ cho Ngân hàng. Ngày 23/10/2022, hợp đồng tín dụng của ông Ph đã được Ngân hàng chuyển sang nợ quá hạn. Tính đến ngày xét xử (ngày 15/02/2023), ông Ph còn nợ Ngân hàng tiền gốc là 76.500.000đ, nợ lãi trong hạn: là 15.395.644 đồng; nợ lãi quá hạn là 477.777 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần làm việc yêu cầu ông trả nợ, nhưng ông Ph vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- *Yêu cầu ông Ph phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng số 119/HĐLĐ/-VILUT ngày 24/4/2018 tính đến ngày 15/02/2023 với tổng số tiền là: 92.373.421 đồng. Trong đó: nợ gốc là 76.500.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 15.395.644 đồng; nợ lãi quá hạn là 477.777 đồng.*
- *Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử, ông Ph còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng, cho đến khi thanh toán xong.*

[2]. Phía bị đơn, ông Hà Khắc Ph, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa trình bày:

Ông Ph thừa nhận đã ký hợp đồng tín dụng như Ngân hàng trình bày là đúng. Ông cũng thừa nhận còn nợ Ngân hàng số tiền gốc và lãi trong hạn, lãi quá hạn như Ngân hàng trình bày là đúng.

Về nghĩa vụ trả nợ, ông Ph xác định trách nhiệm trả nợ theo như số tiền mà Ngân hàng đã yêu cầu. Tuy nhiên, do tình hình kinh tế khó khăn, ông Ph xin được gia hạn, trả dần số tiền còn nợ cho Ngân hàng trong năm 2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về pháp luật tố tụng: Ngân hàng C (nay viết tắt là Ngân hàng) có đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ giải quyết tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*” với ông Hà Khắc Ph, thường trú tại khu B, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

[2]. Về pháp luật nội dung:

2.1. Về hợp đồng tín dụng, vi phạm hợp đồng và yêu cầu của các đương sự:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Ngân hàng và ông Hà Khắc Ph đều thừa nhận ngày 04/5/2018 hai bên ký hết hợp đồng tín dụng với nội dung ông Hà Khắc Ph vay của Ngân hàng số tiền 100.000.000 đồng; mục đích vay: để chi trả các khoản chi phí đi làm việc ở nước ngoài của người lao động theo hợp đồng số 119/HĐLĐ/-VILUT ngày 24/4/2018; lãi suất: 6,6%/1 năm tại thời điểm ký hợp đồng; lãi suất quá hạn: 8,58%/năm; thời hạn vay: 36 tháng. Ông Ph đã nhận số tiền 100.000.00 đồng từ Ngân hàng. Hai bên thống nhất, thời hạn trả nợ là 03 năm, thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 04/5/2021; định kỳ trả nợ gốc là 06 tháng/ 1 lần vào ngày 23.

Xét thấy, hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng và ông Ph trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định về nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia giao dịch được thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Ph đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi, vi phạm định kỳ trả nợ, vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký. Đến ngày 15/02/2023 còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 92.373.421 đồng. Trong đó: nợ gốc là 76.500.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 15.395.644 đồng; nợ lãi quá hạn là 477.777 đồng. Ông Ph thừa nhận việc vi phạm hợp đồng như phần trình bày của Ngân hàng là đúng và cho rằng, kinh tế khó khăn nên ông chưa có điều kiện để trả tiền nợ cho Ngân hàng. Ông đề nghị được gia hạn và trả dần khoản nợ trong năm 2023, tuy nhiên Ngân hàng không đồng ý. Ngân hàng giữ nguyên quan điểm, yêu cầu ông Ph trả một lần và trả toàn bộ số tiền còn nợ ngay.

HĐXX xét thấy, ông Ph đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, là bên có lỗi trong việc thực hiện các thỏa thuận đã ký kết trong hợp đồng tín dụng nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc yêu cầu ông Ph phải trả số tiền còn nợ là phù hợp quy định tại các Điều 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự và các Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc ông Ph phải có trách nhiệm trả cho Ngân

hàng tổng số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết tính đến ngày 15/02/2023 là: 92.373.421 đồng. Trong đó: nợ gốc là 76.500.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 15.395.644 đồng; nợ lãi quá hạn là 477.777 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Ph còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng, cho đến khi thanh toán xong.

2.2. Về án phí: Theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Hà Khắc Ph phải chịu án phí sơ thẩm do yêu cầu của Ngân hàng được chấp nhận. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông Ph có đơn xin miễn nộp tiền án phí do là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mường), hiện sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí cho ông Ph là phù hợp điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2.3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điều: 463, 466, 470, của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về tranh chấp hợp tín dụng của Ngân hàng C đối với ông Hà Khắc Ph.

Buộc ông Hà Khắc Ph có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng C Phòng giao dịch huyện T, tỉnh Phú Thọ tổng số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 119/HĐLD/-VILUT ngày 24/4/2018 là: 92.373.421 đồng (chín mươi hai triệu ba trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm hai mươi một đồng). Trong đó: nợ gốc là 76.500.000 đồng (bảy mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng); nợ lãi trong hạn là 15.395.644 đồng (mười lăm triệu ba trăm

chín mươi lăm nghìn sáu trăm bốn mươi bốn đồng); nợ lãi quá hạn là 477.777 đồng (bốn trăm bảy mươi bảy nghìn bảy trăm bảy mươi bảy đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Ph còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng, cho đến khi thanh toán xong.

2. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Hà Khắc Ph.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử Ph thẩm.

4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Mai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Mai

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Mai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hồng Mai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

